TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST- HNGĐ	*Di Linh, ngày 05 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc "*Xin ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Bà Ka Xuân T; sinh năm 1986.
Địa chỉ: Số 02 thôn 2, xã T, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông K' B; sinh năm 1981.
Địa chỉ: Số 02 thôn 2, xã T, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ka Xuân T và ông K' B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka Xuân T và ông K' B.

- Về con chung: Giao con chung tên K' V, sinh ngày 04-4-2006 và K' Ja V, sinh ngày 05-10-2012 cho bà Ka Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông K' B không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom,

chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Ka Xuân T chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0013931 ngày 06-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000đ tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã Tân Thượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đới Văn Học